

CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG
CHI CỤC THUẾ KHU VỰC BẾN CÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 6452/CCTKV-BPMCB

Bến Cát, ngày 02 tháng 12 năm 2021

V/v hướng dẫn giải quyết các trường hợp chậm nộp thuế do thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng;

UBND HUYỆN BÀU BÀNG

Số: 1586A
Ngày: 29 tháng 11 năm 2021
Chuyên: công văn số 4191/UBND-TH
Số và ký hiệu hướng dẫn giải quyết

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, Chi cục Thuế khu vực Bến Cát nhận được công văn số 4191/UBND-TH của Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng về việc hướng dẫn giải quyết các trường hợp chậm nộp thuế do thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Về việc này, Chi cục Thuế khu vực Bến Cát có ý kiến hướng dẫn như sau:

1. Đối với trường hợp người nộp thuế phát sinh nghĩa vụ thuế theo Thông báo của cơ quan Thuế trong thời gian người nộp thuế phải cách ly theo chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ:

Căn cứ công văn số 4302/TCT-QLN ngày 08/11/2021 của Tổng cục Thuế về việc xử lý tiền chậm nộp, Công văn số 2598/TCT-PC ngày 24/06/2020 của Tổng cục Thuế về việc xử lý việc chậm nộp hồ sơ khai thuế, tính thời hạn nộp thuế trong thời gian đại dịch Covid-19 (Đính kèm).

“Đề tạo điều kiện cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ thuế và các khoản thu ngân sách khác, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ người nộp thuế nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định cuộc sống do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, trường hợp người nộp thuế là tổ chức, cá nhân có trụ sở kinh doanh, địa chỉ (thường trú, tạm trú) trong vùng bị cách ly, khu vực bị cách ly, cá nhân thuộc đối tượng bị cách ly theo quyết định, thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền do dịch Covid-19 thì thời gian bị cách ly (bao gồm cả thời gian cách ly toàn xã hội theo các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, cách ly theo vùng, khu vực theo quyết định của cơ quan chính quyền địa phương, cách ly theo quyết định, thông báo của cơ quan, nhà nước có thẩm quyền) là khoảng thời gian trở ngại khách quan. Nếu trong thời gian trở ngại khách quan, người nộp thuế phát sinh nghĩa vụ nộp tiền thuế và các khoản thu ngân sách khác theo Thông báo của cơ quan thuế thì thời hạn nộp trên Thông báo được kéo dài tương ứng với số ngày người nộp thuế bị cách ly”

Theo hướng dẫn trên Người nộp thuế khi thực hiện nghĩa vụ thuế tại hai ngân hàng ghi trên Thông báo của cơ quan Thuế phải cung cấp các giấy tờ chứng minh của cơ quan có thẩm quyền về việc bị cách ly do dịch covid 19 để được kéo dài thời hạn nộp trên Thông báo của cơ quan Thuế tương ứng với số

ngày người nộp thuế bị cách ly và đơn vị thu tiền thuế không tính chậm nộp trong khoảng thời gian tương ứng này. Sau khi trừ khoảng thời gian tương ứng như vẫn phát sinh ngày chậm nộp thì Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định.

2. Thủ tục và hồ sơ hoàn:

Tại Điều 57 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật quản lý thuế ; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22/04/2013 của Chính phủ :

“Điều 57. Hồ sơ hoàn các loại thuế, phí khác

Giấy đề nghị hoàn trả khoản thu Ngân sách nhà nước theo mẫu số 01/ĐNHT ban hành kèm theo Thông tư này và các tài liệu kèm theo (nếu có).”

Căn cứ theo quy định nêu trên Người nộp thuế liên hệ với cơ quan Thuế phát sinh khoản tiền đề nghị hoàn, lập Giấy đề nghị hoàn theo mẫu số 01/ĐNHT ban hành theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ tài chính và các giấy tờ chứng minh việc nộp thừa của khoản tiền đề nghị hoàn (gồm: Thông báo của cơ quan thuế, chứng từ nộp thuế và các khoản nộp thừa, giấy tờ chứng minh của cơ quan có thẩm quyền nguyên nhân xác định sai số tiền đã nộp dẫn đến phát sinh số tiền nộp thừa.

Trên đây là nội dung trả lời của Chi cục Thuế khu vực Bến Cát để Ủy ban nhân dân huyện Bàu Bàng được biết và chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, BPMCBB.

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**



HOÀNG VĂN NHÂN

BỘ TÀI CHÍNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỔNG CỤC THUẾ TỈNH BÌNH DƯƠNG - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4302/TCT-QLN ĐẾN Số: 3756 Hà Nội ngày 08 tháng 11 năm 2021
V/v xử lý tiền chậm nộp Ngày: 12/11/2021
Chuyển:.....
Số và ký hiệu HS:.....

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Bình Dương

Tổng cục Thuế nhận được công văn số 13576/CTBDU-NVDTPC ngày 23/9/2021 của Cục Thuế tỉnh Bình Dương vướng mắc về thủ tục miễn tiền chậm nộp và giải quyết trường hợp người nộp thuế chậm nộp thuế phát sinh khi chuyển nhượng, cho, tặng và chuyển mục đích sử dụng đất trong thời gian thực hiện giãn cách theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Về việc này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thủ tục miễn tiền chậm nộp

- Tại khoản 8 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định:

"8. Người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định tại khoản 1 Điều này được miễn tiền chậm nộp trong trường hợp bất khả kháng quy định tại khoản 27 Điều 3 của Luật này."

- Tại Điều 35 Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 2 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính) hướng dẫn về hồ sơ, trình tự thủ tục xử lý miễn tiền chậm nộp.

- Tại công văn số 1938/BTC-TCT ngày 26/02/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thực hiện Thông tư số 156/2013/TT-BTC và các Thông tư khác.

- Tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19, trong đó có giải pháp:

"4. Miễn tiền chậm nộp phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 của các khoản nợ tiền thuế, tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với doanh nghiệp, tổ chức (bao gồm cả đơn vị phụ thuộc, địa điểm kinh doanh) phát sinh lỗi trong năm 2020."

Không áp dụng quy định tại khoản này đối với các trường hợp đã nộp tiền chậm nộp."

- Tại Điều 4 Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ quy định cụ thể về việc xác định số tiền chậm nộp được miễn, thẩm quyền, trình tự, thủ tục, hồ sơ xử lý miễn tiền chậm nộp tại khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ các quy định nêu trên, Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Dương hướng dẫn người nộp thuế lập hồ sơ và xem xét xử lý miễn tiền chậm nộp đối với từng trường hợp cụ thể theo đúng quy định của pháp luật.

2. Về việc xử lý tiền chậm nộp trong thời gian người nộp thuế thực hiện giãn cách theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ

Tại điểm a khoản 1 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội quy định các trường hợp phải nộp tiền chậm nộp:

“a) Người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn quy định, thời hạn gia hạn nộp thuế, thời hạn ghi trong thông báo của cơ quan quản lý thuế, thời hạn trong quyết định ấn định thuế hoặc quyết định xử lý của cơ quan quản lý thuế;”.

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp người nộp thuế chậm nộp tiền thuế so với thời hạn ghi trong Thông báo của cơ quan thuế thì phải nộp tiền chậm nộp. Do đó, trường hợp thời hạn nộp thuế trên Thông báo của cơ quan thuế kết thúc trước thời gian người nộp thuế thực hiện cách ly theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ thì người nộp thuế phải nộp tiền chậm nộp theo quy định.

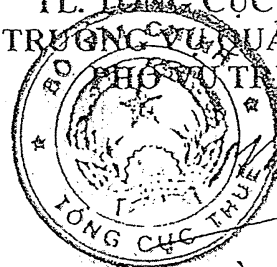
Đối với trường hợp người nộp thuế phát sinh nghĩa vụ nộp thuế theo thông báo của cơ quan thuế trong thời gian người nộp thuế phải cách ly theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ: Nội dung này, Tổng cục Thuế đã có công văn số 2598/TCT-PC ngày 24/6/2020 trả lời Cục Thuế TP Hà Nội (bản photocopy kèm theo). Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế tỉnh Bình Dương nghiên cứu thực hiện theo hướng dẫn tại công văn số 2598/TCT-PC ngày 24/6/2020 nêu trên.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế tỉnh Bình Dương biết và thực hiện. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, QL (2b).

TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ QUẢN LÝ NỢ VÀ CCNT



Đỗ Thị Hồng Minh

Số: 298/TCT-PC

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2020

V/v xử lý việc chậm nộp hồ sơ khai thuế, tính thời hạn nộp thuế trong thời gian đại dịch Covid-19

Kính gửi: Cục Thuế Thành phố Hà Nội

Trả lời Công văn số 28545/CT-TTHT ngày 29/4/2020 của Cục Thuế Thành phố Hà Nội về việc xử lý chậm nộp hồ sơ khai thuế, chậm nộp tiền thuế trong thời gian đại dịch Covid-19, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Căn cứ khoản 1 Điều 4 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định những trường hợp không bị xử lý vi phạm hành chính thuế:

"Điều 4. Những trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính về thuế

1. Các trường hợp theo quy định tại Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính."

- Căn cứ khoản 14 Điều 2, khoản 4 Điều 11 Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012 quy định:

"14. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép."

"Điều 11. Những trường hợp không xử phạt vi phạm hành chính

Không xử phạt vi phạm hành chính đối với các trường hợp sau đây:

4. Thực hiện hành vi vi phạm hành chính do sự kiện bất khả kháng;"

- Căn cứ khoản 1 Điều 156 Bộ luật Dân sự 2015 quy định:

"Điều 156. Thời gian không tính vào thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự

Thời gian không tính vào thời hiệu khởi kiện vụ án dân sự, thời hiệu yêu cầu giải quyết việc dân sự là khoảng thời gian xảy ra một trong các sự kiện sau đây:

1. Sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan làm cho chủ thể có quyền khởi kiện, quyền yêu cầu không thể khởi kiện, yêu cầu trong phạm vi thời hiệu.

Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép.

Trở ngại khách quan là những trở ngại do hoàn cảnh khách quan tác động làm cho người có quyền, nghĩa vụ dân sự không thể biết về việc quyền, lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm hoặc không thể thực hiện được quyền, nghĩa vụ dân sự của mình;"

- Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 1/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc công bố dịch Covid-19;

- Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19;

1. Về xử phạt vi phạm hành chính đối với hành vi chậm nộp hồ sơ khai thuế

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp người nộp thuế là tổ chức, cá nhân có trụ sở doanh nghiệp, địa chỉ (thường trú, tạm trú) nằm trong vùng bị cách ly, khu vực bị cách ly, cá nhân thuộc đối tượng bị cách ly theo quyết định, thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền do dịch bệnh Covid-19 nếu phát sinh nghĩa vụ nộp hồ sơ khai thuế nhưng trong thời gian bị cách ly (*bao gồm cả thời gian cách ly toàn xã hội theo các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, cách ly theo vùng, khu vực theo quyết định của cơ quan chính quyền địa phương, cách ly theo quyết định, thông báo của cơ quan, nhà nước có thẩm quyền*) không thể thực hiện nộp hồ sơ khai thuế theo đúng quy định pháp luật dẫn đến chậm nộp hồ sơ khai thuế thì không bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Luật xử lý vi phạm hành chính. Hết thời gian cách ly, nếu người nộp thuế chậm nộp hồ sơ khai thuế thì xác định số ngày chậm nộp kể từ ngày kết thúc cách ly theo từng trường hợp cụ thể.

2. Về tính thời hạn nộp tiền thuế

Để tạo điều kiện cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ về thuế và các khoản thu ngân sách khác, tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ người nộp thuế nhanh chóng khôi phục sản xuất, kinh doanh, ổn định cuộc sống do bị ảnh hưởng của đại dịch Covid-19, trường hợp người nộp thuế là tổ chức, cá nhân có trụ sở doanh nghiệp, địa chỉ (thường trú, tạm trú) trong vùng bị cách ly, khu vực bị cách ly, cá nhân thuộc đối tượng bị cách ly theo quyết định, thông báo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền do dịch bệnh Covid-19 thì thời gian bị cách ly (*bao gồm cả thời gian cách ly toàn xã hội theo các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Văn phòng Chính phủ, cách ly theo vùng, khu vực theo quyết định của cơ quan chính quyền địa phương, cách ly theo quyết định, thông báo của cơ quan, nhà nước có thẩm quyền*) là khoảng thời gian trở ngại khách quan. Nếu trong thời gian trở ngại khách quan, người nộp thuế phát sinh nghĩa vụ nộp tiền thuế và các khoản thu ngân sách khác theo Thông báo của cơ quan thuế thì thời hạn nộp trên Thông báo được kéo dài tương ứng với số ngày người nộp thuế bị cách ly.

Đề nghị Cục Thuế Thành phố Hà Nội thực hiện rà soát, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đảm bảo xử lý đúng đối tượng được xử lý theo điểm 1, 2 Công văn này. Các trường hợp trong thời gian cách ly toàn xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ (được hướng dẫn tại Công văn số 2601/VPCP-KGVX ngày 3/4/2020 của Văn phòng Chính phủ) nhưng vẫn được hoạt động sản xuất, kinh doanh bình thường thì phải thực hiện các nghĩa vụ thuế theo đúng quy định pháp luật, nếu chậm nộp hồ sơ khai thuế, chậm nộp tiền thuế thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục thuế được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để b/c);
- Vụ CST, PC- BIC;
- Vụ CS, KK, QLN-TCT;
- Lưu: VT, PC(2b). 10

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHỤ TÁCH CỤC TRƯỞNG



Phi Vân Tuấn